ĐẠI HỌC DUY TÂN
**TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN**
http://tttinhoc.duytan.edu.vn

*Cơ sở ghi danh:* **Tầng 1, 209 Phan Thanh, Đà Nẵng**
*Điện thoại:* **05113.650970**
*Di động:* **0905.92.92.15 (*giờ hành chính*)**

## A. TUYỂN SINH

| Lớp | Suất học | Thời gian đào tạo | Lịch học dự kiến | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|
| ITA.16A | Tối: 2,4,6,CN | 03 tháng | 03/2017 | *K19,K20 hệ 4 năm* |
| ITA.10B | Tối: 3,5,7,CN | 03 tháng | 03/2017 | *K19,K20 hệ 4 năm* |
| ITA.5N | Ban ngày | 03 tháng | 02/2017 | *Khối liên thông* |
| ITA.9B | Tối: 3,5,7,CN | 03 tháng | 02/2017 | *Hết chiêu sinh...* |
| ITA.14A | Tối: 2,4,6,CN | 03 tháng | 02/2017 | *Hết chiêu sinh...* |
| ITA.15A | Tối: 2,4,6,CN | 03 tháng | 02/2017 | *Hết chiêu sinh...* |
| K78B, K78BKT | Tối: 3,5,7,CN | 06 tháng | 03/2017 | *K19, K20, K21, K22* |
| **Và các **chuyên đề** theo nhu cầu của **cá nhân** & **tổ chức*** (liên hệ: **01245.27.09.79**) | | | | |

*Xem thời khóa biểu ở trang dưới…*

**ITA**: *Chuẩn ứng dụng kỹ năng CNTT nâng cao* **K***: *Kỷ thuật viên Quản trị văn phòng* **K*KT**: *Kỷ thuật viên Kế toán doanh nghiệp*

***Một sô chú ý khi ghi danh:***

1. Đối tượng tuyển sinh là các đối tượng từ 15 tuổi trở lên.
2. Đối tượng là học sinh, sinh viên và bộ đội được miễn giảm 20% học phí.
3. Học viên ghi danh cần có đơn ghi danh và 03 hình chân dung khổ 3x4 (hình có thể bổ sung sau).
4. Học viên khi ghi danh chứng chỉ chuẩn CNTT phải đóng 100% học phí.
5. Học viên khi ghi danh chứng chỉ kỷ thuật viên tin có thể đóng trước 800 ngàn đồng học phí.
6. Học viên không được phép rút học phí sau khi đã ghi danh.
7. Học viên là SV DTU chỉ đổi lớp khi cấn lịch MyDTU trên 1 buổi và số tín chỉ năm học dưới 17 TC.
8. Học viên chỉ được bảo lưu trong vòng 06 tháng so với thời gian lịch học của lớp đã ghi danh.

**THÔNG BÁO**
**Tuần 29**

*** Các lớp học mới :**
**ITA13A, ITA8B.**

## B. ĐÀO TẠO

***I. Một sô quy định chung về đào tạo:***

1. Học viên không có thẻ học viên sẽ không được vào lớp học.
2. Học viên nhận giáo trình và thẻ học viên tại buổi học số 02 của môn học đầu tiên.
3. Học viên không tham gia học 02 môn liên tiếp sẽ bị hủy khỏi danh sách lớp.
4. Học viên bị cấm thi khi vắng hơn 02 buổi học không có lí do và phải đóng phí học lại môn.
5. Mỗi môn học chỉ được thi chính 01 lần và thi lại 01 lần. Sau 02 lần thi không đạt sẽ bị học lại.
6. Học viên tự ý bỏ thi sẽ được tính 0 điểm thi hết môn lần thi chính và được thi lại.
7. Điểm đạt qua môn được tính từ 05 điểm trở lên.
8. Học viên phải thi lại môn trong vòng 02 khóa thi, kể từ khóa thi thứ 03 sẽ bị học lại môn.
9. Học viên cần thi nâng điểm phải nộp đơn xin hủy điểm trong vòng 3 ngày từ khi có bảng điểm.
10. Học viên nợ môn Excel+Access sẽ không đạt điều kiện thi tốt nghiệp chứng chỉ chuẩn CNTT.
11. Học viên nợ môn Excel+Access sẽ không đạt điều kiện thi tốt nghiệp chứng chỉ KTV QTVP.
12. Học viên nợ môn Excel+ KTM sẽ không đạt điều kiện thi tốt nghiệp chứng chỉ KTV KTDN.
13. Học viên phải thi lại tốt nghiệp nếu đã thi rớt 02 lần một trong các môn thi tốt nghiệp.

***II. Lịch thi trong tuần:*** **29 (13/02/2017 - 19/02/2017)**

| Lớp thi | Môn thi | Ngày thi | Phòng thi | Lớp thi | Môn thi | Ngày thi | Phòng thi |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |

# THỜI KHÓA BIỂU

**TUẦN:** 29 **TỪ:** 13/02/2017 **ĐẾN:** 19/02/2017

**Cơ sở: 03 QT:** 03 Quang Trung, **209 PT:** 209 Phan Thanh **Buổi tối: từ 17h45** **Tên lớp: ITA: Chuẩn ứng dụng CNTT nâng cao**

| CHUẨN CNTT CB/NC | THỨ 2 | THỨ 3 | THỨ 4 | THỨ 5 | THỨ 6 | THỨ 7 | CHỦ NHẬT |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | 13/02/2017 | 14/02/2017 | 15/02/2017 | 16/02/2017 | 17/02/2017 | 18/02/2017 | 19/02/2017 |
| ITA4N [B92B] TỐI: 3,5,7,CN | | | | ITA.4N [B92B]<br>Ôn TN: CN (EXCEL)<br>*Thầy* TRUNG (LT)<br>PM 610 (03 QT) | | | |
| | | | | Ôn tốt nghiệp | *Chú ý: Tuần 29->32 ôn tập; tuần 34 thi TN (TrN + thực hành)* | | |
| ITA.1B [B93B] TỐI: 3,5,7,CN | | ITA.1B [B93B]<br>Ôn TN: CN (EXCEL)<br>*Thầy* THI (LT)<br>PM 129 (209 PT) | | ITA.1B (B93B)<br>LAN/INTERNET<br>*Thầy* PHƯƠNG (TH1)<br>PM 508 (03 QT) | | | |
| | | Ôn tốt nghiệp | *Chú ý: Tuần 29,30,31,32 ôn tốt nghiệp; tuần 33 hoặc 34 thi tốt nghiệp (thi Trắc nghiệm và thực hành E+A)* | | | | |
| ITA.6A [B98A] TỐI: 2,4,6,CN | ITA.6A [B98A]<br>LAN/INTERNET<br>*Thầy* PHƯƠNG (TH2)<br>PM 623 (03 QT) | | ITA.6A [B98A]<br>Ôn TN: CN (EXCEL)<br>*Thầy* CƯỜNG (LT)<br>PM 301 (03 QT) | | | | |
| | | | Ôn tốt nghiệp | *Chú ý: Tuần 29->32 ôn tập; tuần 34 thi TN (TrNghiệm + Thực hành)* | | | |
| ITA.2B [B94B] TỐI: 3,5,7,CN | | | | ITA.2B [B94B]<br>MS ACCESS<br>*Thầy* CƯỜNG (TH3)<br>PM 623 (03 QT) | | | |
| ITA.5A [B97A] TỐI: 2,4,6,CN | *Chú ý:*<br>*Tuần 30, 31 ôn tốt nghiệp (Thầy ÂN ôn 2 môn: Trắc nghiệm + Thực hành [Excel+Access])*<br>*Tuần 32 thi Tốt nghiệp.* | | | | | | |
| ITA.7A [B99A] TỐI: 2,4,6,CN | | | ITA.7A [B99A]<br>Lan/Internet<br>*Thầy* PHƯƠNG (LT1)<br>PM 501 (03 QT) | | | | |
| ITA.8A [B100A] TỐI: 2,4,6,CN | | | ITA.8A [B100A]<br>Ôn TN: CN (EXCEL)<br>*Thầy* KHÁNH (LT)<br>PM 207 (209 PT) | | | | |
| | | | Ôn tốt nghiệp | *Chú ý: Tuần 29,30,31,32 ôn tốt nghiệp; học viên nhớ theo dõi TKB môn LAN/INTERNET* | | | |
| ITA.3N [B20N] TỐI: 2,4,6,7,CN | *Cần lịch học…* | *Cần lịch học…* | *Cần lịch học…* | *Cần lịch học…* | ITA.3N [B20N]<br>MS ACCESS<br>*Thầy* PHÚC (LT2)<br>PM 128 (209 PT) | *Cần lịch học…* | ITA.3N [B20N]<br>LAN/INTERNET<br>*Thầy* PHƯƠNG (LT2)<br>PM 508 (03 QT) |
| ITA.3B [B95B] TỐI: 3,5,7,CN | | ITA.3B [B95B]<br>MS ACCESS<br>*Thầy* TRUNG (LT4)<br>PM 501 (03 QT) | | ITA.3B [B95B]<br>MS EXCEL<br>*Thầy* THI (TH3)<br>PM 129 (209 PT) | | | |

| | | | | | | | |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **ITA.4B [B96B] TỐI: 3,5,7,CN** | | | | | | | **ITA.4B** [B96B] WinWordPPT *Thầy* THỊNH (TH3) PM 507 (03 QT) |
| | Chú ý: học viên vắng thi IU01 & IU05 (KN CNTT & PPT) sẽ bị 0 điểm ==> | | | | | | THI: IU01 & IU05 |
| **ITA.9A [B101A] TỐI: 2,4,6,CN** | | | | | | | **ITA.9A** [B101A] WinWordPPT *Thầy* THẠCH (TH3) PM 128 (209 PT) |
| | Chú ý: học viên vắng IU01 & IU05 (KN CNTT & PPT) sẽ bị 0 điểm ==> | | | | | | THI (IU01 & IU05) |
| **ITA.10A TỐI: 2,4,6,CN** | | | **ITA.10A** WinWordPPT *Thầy* THẠCH (TH4) PM 128 (209 PT) | | | | |
| **ITA.5B [B97B] TỐI: 3,5,7,CN** | | **ITA.5B** [B97B] Lan/Internet *Thầy* PHƯƠNG (LT1) PM 507 (03 QT) | | | | | |
| **ITA.6B TỐI: 3,5,7,CN** | | **ITA.6B** MS EXCEL *Thầy* TUẤN (LT4) PM 609 (03 QT) | | **ITA.6B** WinWordPPT *Thầy* THỊNH (TH4) PM 207 (209 PT) | | | |
| **ITA.11A TỐI: 2,4,6,CN** | **ITA.11A** WinWordPPT *Thầy* THẠCH (LT5) PM 129 (209 PT) | | | | | | **ITA.11A** MS EXCEL *Thầy* TUẤN (LT4) PM 502 (03 QT) |
| **ITA.7B TỐI: 3,5,7,CN** | | **ITA.7B** WinWordPPT *Thầy* PHÚC (TH4) PM 207 (209 PT) | | **ITA.7B** MS ACCESS *Thầy* KHÁNH (LT2) PM 609 (03 QT) | | | |
| | Chú ý: học viên vắng IU01 & IU05 sẽ bị 0 điểm ==> | | | | | THI: IU01 & IU05 | |
| **ITA.12A ITB.1A TỐI: 2,4,6,CN** | | | **ITA.12A + ITB.1A** WinWordPPT *Thầy* THỊNH (TH2) PM 129 (209 PT) | | | | **ITA.12A + ITB.1A** MS Excel *Thầy* KHÁNH (TH2) PM 207 (209 PT) |
| | | | THI: IU03 | <== Chú ý: học viên vắng thi IU03 (word cơ bản) sẽ bị 0 điểm | | | |
| **ITA.13A TỐI: 2,4,6,CN LỚP MỚI (T29)** | **ITA.13A** WinWordPPT *Thầy* THỊNH (LT1) PM 128 (209 PT) | | | | | | **ITA.13A** MS Excel *Thầy* CƯỜNG (LT1) PM 129 (209 PT) |
| **ITA.8B TỐI: 3,5,7,CN LỚP MỚI (T29)** | | **ITA.8B** WinWordPPT *Thầy* TRƯƠNG (LT1) PM 128 (209 PT) | | **ITA.8B** WinWordPPT *Thầy* TRƯƠNG (LT2) PM 128 (209 PT) | | **ITA.8B** MS Excel *Thầy* ÂN (LT1) PM 507 (03 QT) | |

| | |
|---|---|
| **ITA.14A**<br>**TỐI: 2,4,6,CN** | **DỰ KIẾN LỊCH HỌC: 20/02/2017** |
| **ITA.9B**<br>**TỐI: 3,5,7,CN** | **DỰ KIẾN LỊCH HỌC: 21/02/2017** |
| ITA.15A<br>TỐI: 2,4,6,CN | DỰ KIẾN LỊCH HỌC: 27/02/2017 |
| **ITA.5N**<br>**BAN NGÀY** | **DỰ KIẾN LỊCH HỌC: 02/2017** |
| ITA.16A<br>TỐI: 2,4,6,CN | **ĐANG CHIÊU SINH**..... (**Dự kiến lịch học 03/2017**) |
| ITA.10<br>TỐI: 3,5,7,CN | **ĐANG CHIÊU SINH**..... (**Dự kiến lịch học 03/2017**) |

# THỜI KHÓA BIỂU

**TUẦN:** **29** **TỪ:** **13/02/2017** **ĐẾN:** **19/02/2017**

**Cơ sở: 03 QT:** 03 Quang Trung**, 209 PT:** 209 Phan Thanh **Buổi tối: từ 17h45** **Tên lớp: K*: Kỷ thuật viên Tin học**

| KỸ THUẬT VIÊN TIN HỌC | THỨ 2<br>13/02/2017 | THỨ 3<br>14/02/2017 | THỨ 4<br>15/02/2017 | THỨ 5<br>16/02/2017 | THỨ 6<br>17/02/2017 | THỨ 7<br>18/02/2017 | CHỦ NHẬT<br>19/02/2017 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **K77A**<br>**K77B**<br>**TỐI 2,4,6,CN** | **K77A+K77B**<br>**TK WEB**<br>***Thầy* TRUNG (LT3)**<br>**PM 502 (03 QT)** | | **K77A+K77B**<br>**LRBT&HT**<br>***Thầy* TUẤN (TH2)**<br>**PM 508 (03 QT)** | | **K77A+K77B**<br>**KTM (Excel)**<br>***Cô* TRÚC (TH1)**<br>**PM 129 (209 PT)** | | |
| **K77AKT**<br>**K77BKT**<br>**TỐI: 3,5,7,CN** | | | | **K77AKT+K77BKT**<br>**THXSKT**<br>***Cô* LIÊN (LT1)**<br>**P 303 (VietTin)** | | | |
| **K78A**<br>**K78AKT**<br>**TỐI: 2,4,6,CN** | **K78A+K78AKT**<br>**WinWordPPT**<br>***Thầy* PHÚC (TH2)**<br>**PM 207 (209 PT)** | | | | | | |
| K78B + K78BKT<br>TỐI: 3,5,7,CN | **ĐANG CHIÊU SINH**..... (**Dự kiến lịch học 03/2017**) | | | | | | |

***Số điện thoại giáo viên:*** **(***học viên liên hệ để xin phép nghỉ học do cấn lịch MyDTU. Nếu không xin phép sẽ bị GV điểm danh vắng và cấm thi….***)**

| TT | Giảng viên | Số điện thoại | TT | Giảng viên | Số điện thoại |
|---|---|---|---|---|---|
| **1** | Nguyễn **Ân** | 0903990247 | **11** | Đinh Ngọc Phước **Thịnh** | 0935971159 |
| **2** | Hoàng Phi **Cường** | 0931118459 | **12** | Phan Thị Như **Trúc** | 0935011217 |
| **3** | Nguyễn Trọng **Thành** | 0983955591 | **13** | Hà Lê **Trung** | 0906459468 |
| **4** | Võ Hồng **Hạnh** | 0935399817 | **14** | Võ **Tuấn** | 0972468919 |
| **5** | Dương Trương Quốc **Khánh** | 0905978909 | **15** | Dương Tấn **Quốc** | 0914788977 |
| **6** | Hạ Vũ Bích **Liên** | 0905157666 | **16** | Trịnh Sử Trường **Thi** | 0905723278 |
| **7** | Nguyễn Tấn **Phương** | 0935362205 | **17** | Phan Vĩ **Phúc** | 0903526249 |
| **8** | Trần Bàn **Thạch** | 01234270979 | **18** | Trần Anh **Tiến** | 0903555281 |
| **9** | Phạm Văn **Dược** | 0905402598 | **19** | Huỳnh Thị Thanh **Nguyên** | 0935286853 |
| 10 | Phạm Thị **Thúy** | 0905345136 | ***Mọi thắc mắc về thời khóa biểu, xin liên hệ*** **01234.27.09.79** (giờ hành chính) | | |